

**Bản án số: 111/2022/DS-ST**

**Ngày: 27 – 6 - 2022**

**Tranh chấp hợp đồng tín dụng**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU PHÚ**

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :***

***- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Cẩm Hương

***- Hội thẩm nhân dân:*** Ông Nguyễn Ngọc Bờ

Ông Nguyễn Huy Cường

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Quốc Hoàng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Phú.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Phú không tham gia phiên tòa.***

Ngày 27 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 78/2022/TLST-DS ngày 22 tháng 4 năm 2022 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 129/2022/QĐST-DS ngày 18/5/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 138/2022/QĐST-DS ngày 08/6/2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty Tài chính TNHH MTV QTVN JACCS (JIVF); Địa chỉ trụ sở: Lầu 5, Tòa nhà Centec, 72-74 Nguyễn Thị Minh Khai, phường VTS, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật của Công ty Tài chính TNHH MTV QTVN JACCS (JIVF): Ông YOSHIKAWA TAKESHI, chức vụ: Tổng Giám đốc – Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty TNHH MTV ngày 29/4/2021.

Người đại diện theo uỷ quyền của ông YOSHIKAWA TAKESHI: Ông AKITA TETSUYA, chức vụ: Giám đốc điều hành cấp cao Bộ phận thẩm định và quản lý công nợ – Giấy uỷ quyền số 14/2020/UQ-JIVF ngày 06/10/2020.

Người đại diện theo uỷ quyền của Công ty Tài chính TNHH MTV QTVN JACCS (JIVF): Ông Trần Minh H, chức vụ: Nhân viên Quản lý công nợ – Giấy uỷ quyền số 35/2022/UQLM-JIVF ngày 18/04/2022. Có đơn xin vắng mặt.

- Bị đơn: Bà Ngô Thị Tr, sinh năm 1974; nơi cư trú: tổ 09, ấp TP, xã TMT, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang. Vắng mặt

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

- Theo đơn khởi kiện ngày 25 tháng 01 năm 2022 và lời khai của nguyên đơn Công ty Tài chính TNHH MTV QTVN JACCS ( sau đây viết tắt là công ty JIVF) trình bày trong quá trình giải quyết vụ án:

Ngày 03/7/2021, bà Tr có ký kết Hợp đồng tín dụng số: 577540001894192000 với công ty JIVF để vay tiền mua xe máy theo hình thức trả góp hàng tháng với số tiền vay 30.257.190 đồng (ba mươi triệu, hai trăm năm mươi bảy ngàn, một trăm chín mươi đồng), lãi suất 3,5080%/tháng, thời hạn vay 18 tháng, vốn lãi đóng hàng tháng là 2.307.535 đồng (hai triệu, ba trăm lẻ bảy ngàn, năm trăm ba mươi lăm đồng), bắt đầu từ ngày 02/8/2021.

Tuy nhiên, sau khi vay cho đến nay, bà Tr đã không thực hiện nghĩa vụ thanh toán vốn lãi hàng tháng theo hợp đồng đã ký kết, dù công ty JIVF đã nhiều lần nhắc nhở. Nay do bà Tr vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng tín dụng, nên công ty JIVF khởi kiện yêu cầu:

Buộc bà Tr thanh toán cho công ty JIVF tổng số tiền nợ tính đến hết ngày 17/5/2022 là: 42.489.164 đồng (bốn mươi hai triệu, bốn trăm tám mươi chín ngàn, một trăm sáu mươi bốn đồng), trong đó: nợ gốc: 30.257.190 đồng (ba mươi triệu, hai trăm năm mươi bảy ngàn, một trăm chín mươi đồng), nợ lãi trong hạn: 10.992.420 đồng (mười triệu, chín trăm chín mươi hai ngàn, bốn trăm hai mươi đồng), nợ lãi quá hạn: 1.107.554 đồng (một triệu, một trăm lẻ bảy ngàn, năm trăm năm mươi bốn đồng), phí: 132.000 đồng (một trăm ba mươi hai ngàn đồng).

Buộc bà Tr thanh toán cho công ty số tiền lãi, phí phát sinh theo lãi suất trong hạn, lãi suất quá hạn tại Hợp đồng tín dụng kể từ ngày 18/5/2022 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

Về án phí: Theo quy định của pháp luật.

- Theo bản tự khai ngày 27/6/2022; bảng kê lãi chi tiết ngày 27/6/2022 và bảng kê tiền lãi quá hạn chi tiết ngày 27/6/2022, người đại diện theo uỷ quyền của Công ty JIVF trình bày:

Buộc bà Tr thanh toán một lần cho công ty JIVF tổng số tiền nợ tính đến hết ngày 27/6/2022 là: 44.241.370 đồng (bốn mươi bốn triệu, hai trăm bốn mươi một ngàn, ba trăm bảy mươi đồng), trong đó: nợ gốc: 30.257.190 đồng (ba mươi triệu, hai trăm năm mươi bảy ngàn, một trăm chín mươi đồng), nợ lãi trong hạn: 12.423.179 đồng (mười hai triệu, bốn trăm hai mươi ba ngàn, một trăm bảy mươi chín đồng), nợ lãi quá hạn: 1.417.001 đồng (một triệu, bốn trăm mười bảy ngàn, không trăm lẻ một đồng), phí quản lý khoản vay: 144.000 đồng (một trăm bốn mươi bốn ngàn đồng).

Buộc bà Tr thanh toán cho công ty số tiền lãi, phí phát sinh theo lãi suất trong hạn, lãi suất quá hạn tại Hợp đồng tín dụng kể từ ngày 28/6/2022 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

*- Bị đơn bà Ngô Thị Tr không gửi tự khai trình bày ý kiến và vắng mặt nên không ghi nhận được ý kiến.*

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

#### **[1] Về tố tụng:**

[1.1] *Về thẩm quyền giải quyết:* Công ty JIVF khởi kiện về tranh chấp hợp đồng tín dụng đối với bà Ngô Thị Tr cư trú tại huyện Châu Phú nên Tòa án nhân dân huyện Châu Phú thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo qui định tại Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[1.2] *Về thủ tục tố tụng:* Theo hợp đồng tín dụng số 57540001894192000 ngày 03/7/2021, bà Ngô Thị Tr ký kết với Công ty JIVF ghi rõ địa chỉ thường trú của bà Tr là tổ 09, ấp TP, xã TMT, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang. Tuy thời điểm giải quyết vụ án, bà Tr không có mặt ở nhà nhưng căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 6 Nghị quyết số 04/2017/NQ – HĐTP ngày 05/5/2017, Tòa án nhân dân huyện Châu Phú vẫn tiếp tục giải quyết vụ án theo thủ tục chung.

Bị đơn bà Ngô Thị Tr đã được triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không có lý do tại phiên tòa lần thứ hai và người đại diện theo uỷ quyền của Công ty JIVF có đơn xin vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bà Tr và công ty JIVF là phù hợp với qui định pháp luật tại Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

#### **[2] Về nội dung giải quyết vụ án:**

[2.1] Về hợp đồng tín dụng: Công ty JIVF yêu cầu bà Ngô Thị Tr có nghĩa vụ trả cho công ty tổng số tiền nợ tạm tính đến hết ngày 27/6/2022 là: 44.241.370 đồng (bốn mươi bốn triệu, hai trăm bốn mươi một ngàn, ba trăm bảy mươi đồng), bao gồm cả tiền vốn vay, tiền lãi trong hạn, quá hạn và phí quản lý khoản vay. Đồng thời, yêu cầu bà Tr có nghĩa vụ trả tiền lãi, phí phát sinh từ ngày 28/6/2022 theo thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 57540001894192000 ngày 03/7/2021 cho đến khi hoàn thành nghĩa vụ trả nợ đối với hợp đồng tín dụng.

[2.2] Tòa án đã thực hiện, cấp, tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bà Tr để bà thực hiện quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình cũng như trình bày ý kiến đối với yêu cầu của nguyên đơn. Tuy nhiên cho đến nay bà vẫn vắng mặt không tham gia phiên họp, hòa giải, xét xử và không gửi văn bản trình bày ý kiến, xem như bà tự từ bỏ quyền lợi của bản thân cũng như không bác bỏ yêu cầu khởi kiện và chứng cứ do nguyên đơn cung cấp.

[2.3] Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ do nguyên đơn cung cấp như: hợp đồng tín dụng số 57540001894192000 ngày 03/7/2021; giấy đề nghị vay kiêm

phương án sử dụng vốn ngày 02/7/2021 cũng như trình bày của nguyên đơn tại đơn khởi kiện và các bản tự khai. Theo đó, bà Tr ký tên vào các văn bản nêu trên với tư cách là người đề nghị, bên vay và hợp đồng tín dụng nêu trên có nội dung phù hợp, thống nhất với trình bày của công ty JIVF. Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định giữa Công ty JIVF và bà Ngô Thị Tr có xác lập hợp đồng tín dụng là thật. Việc xác lập hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với qui định pháp luật do đó phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên trong hợp đồng.

[2.4] Theo hợp đồng tín dụng, bà Tr vay số tiền 30.257.190 đồng (ba mươi triệu, hai trăm năm mươi bảy ngàn, một trăm chín mươi đồng), lãi suất 3,5080%/tháng, 42,0966%/năm, thời hạn vay 18 tháng, kỳ hạn trả nợ: hàng tháng, số tiền tháng toán mỗi kỳ là 2.307.535 đồng/tháng, kỳ trả nợ đầu tiên: ngày 02/8/2021. Theo Luật các tổ chức tín dụng 2010 thì Công ty JIVF cũng là một tổ chức tín dụng, do đó căn cứ vào Điều 91 và Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng cũng như trong vụ án không đương sự nào có yêu cầu xem xét về mức lãi suất của hợp đồng tín dụng, do đó Hội đồng xét xử chấp nhận mức lãi suất theo thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng mà hai bên đã ký kết.

[2.5] Quá trình thực hiện hợp đồng, bà Tr không đóng vốn, lãi theo như đã thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng, cụ thể bà Tr đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ tại Điều 1, Điều 3 và Điều 7 của hợp đồng tín dụng số 57540001894192000 ngày 03/7/2021. Dù công ty JIVF đã nhiều lần nhắc nhở nhưng bà Tr vẫn không thực hiện nghĩa vụ trả nợ. Qua kiểm tra đối chiếu bảng kê tính lãi chi tiết ngày 27/6/2022 và bảng kê tính lãi quá hạn chi tiết ngày 27/6/2022 và yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn công ty JIVF, Hội đồng xét xử nhận thấy việc tính lãi của Công ty JIVF là đúng về thời gian, mức lãi suất và số tiền công ty JIVF yêu cầu là phù hợp.

[2.6] Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 466 Bộ luật dân sự 2015 chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn công ty JIVF, buộc bà Ngô Thị Tr có nghĩa vụ trả cho Công ty JIVF số tiền tạm tính đến ngày 27/6/2022 là: 44.241.370 đồng (bốn mươi bốn triệu, hai trăm bốn mươi một ngàn, ba trăm bảy mươi đồng), trong đó: nợ gốc: 30.257.190 đồng (ba mươi triệu, hai trăm năm mươi bảy ngàn, một trăm chín mươi đồng), nợ lãi trong hạn: 12.423.179 đồng (mười hai triệu, bốn trăm hai mươi ba ngàn, một trăm bảy mươi chín đồng), nợ lãi quá hạn: 1.417.001 đồng (một triệu, bốn trăm mười bảy ngàn, không trăm lẻ một đồng), phí quản lý khoản vay: 144.000 đồng (một trăm bốn mươi bốn ngàn đồng). Đồng thời, bà Tr có nghĩa vụ trả cho công ty JIVF số tiền lãi, phí phát sinh theo lãi suất trong hạn, lãi suất quá hạn tại Hợp đồng tín dụng số 57540001894192000 ngày 03/7/2021 kể từ ngày 28/6/2022 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ của hợp đồng tín dụng.

[2.7] Về việc bảo đảm thực hiện hợp đồng của Hợp đồng tín dụng số 57540001894192000 ngày 03/7/2021 tại mục 6.2 Điều 6 “*bên vay đồng ý dùng hàng hoá này làm tài sản để bảo đảm cho toàn bộ nghĩa vụ trả nợ và xử lý vốn vay tại hợp đồng này và gửi bản chính Giấy chứng nhận đăng ký cho bên cho vay bảo quản sau khi được cấp. Giấy chứng nhận sẽ được hoàn trả cho bên vay sau khi*

*bên vay hoàn tất nghĩa vụ thanh toán tại hợp đồng này” và khoản 3, mục 7.1, Điều 7 “khi đến hạn trả nợ mà bên vay không trả nợ, bên cho vay có quyền thay mặt bên vay xử lý tài sản bảo đảm vốn vay quy định tại Điều 6 Hợp đồng này để thu hồi nợ theo quy định pháp luật”. Ngoài thoả thuận tại điều 6, điều 7 của hợp đồng tín dụng, hai bên không có ký kết văn bản thoả thuận nào khác và không thực hiện đăng ký giao dịch đảm bảo nào khác theo quy định pháp luật. Đồng thời, tại đơn khởi kiện ngày 25/01/2022 cùng các bản tự khai ngày 17/5/2022, ngày 08/6/2022, ngày 27/6/2022, nguyên đơn công ty JIVF không trình bày về việc bảo đảm thực hiện hợp đồng và không yêu cầu giải quyết về vấn đề này, do đó Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.*

[2.8] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty JIVF được chấp nhận do đó nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả lại tạm ứng án phí đã nộp. Bà Ngô Thị Tr phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH**

- Căn cứ Điều 26, Điều 35, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 266, Điều 273 và Điều 278 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;
- Căn cứ Điều 463, Điều 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015;
- Căn cứ Khoản 2 Điều 91 và Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng 2010;
- Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 6 Nghị quyết số 04/2017/NQ – HĐTP ngày 05/5/2017 của Hội đồng thẩm phán TAND Tối cao;
- Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về án phí và lệ phí Tòa án;

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty Tài chính TNHH MTV QTVN JACCS (JIVF).

Buộc bà Ngô Thị Tr có nghĩa vụ trả cho Công ty JIVF số tiền tạm tính đến ngày 27/6/2022 là: 44.241.370 đồng (bốn mươi bốn triệu, hai trăm bốn mươi một ngàn, ba trăm bảy mươi đồng), trong đó: nợ gốc: 30.257.190 đồng (ba mươi triệu, hai trăm năm mươi bảy ngàn, một trăm chín mươi đồng), nợ lãi trong hạn: 12.423.179 đồng (mười hai triệu, bốn trăm hai mươi ba ngàn, một trăm bảy mươi chín đồng), nợ lãi quá hạn: 1.417.001 đồng (một triệu, bốn trăm mười bảy ngàn, không trăm lẻ một đồng), phí quản lý khoản vay: 144.000 đồng (một trăm bốn mươi bốn ngàn đồng). Đồng thời, bà Tr có nghĩa vụ trả cho công ty JIVF số tiền lãi, phí phát sinh theo lãi suất trong hạn, lãi suất quá hạn tại Hợp đồng tín dụng số 57540001894192000 ngày 03/7/2021 kể từ ngày 28/6/2022 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ của hợp đồng tín dụng.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Ngô Thị Tr phải chịu 2.212.000 đồng (hai triệu, hai trăm mười hai ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho Công ty JIVF số tiền 934.000 đồng (chín trăm ba mươi bốn ngàn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0003677 ngày 22/4/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Phú, tỉnh An Giang.

Công ty JIVF và bà Ngô Thị Tr được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh AG;
- VKSND.Châu Phú;
- Chi cục THADS Châu Phú;
- Văn phòng;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ ./.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Cẩm Hương**